

Số: /STTTT-CĐS  
V/v hướng dẫn một số nội dung xây dựng mô hình  
xã thông minh.

Nghệ An, ngày tháng năm 2024

Kính gửi:

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- UBND các huyện, thành phố, thị xã.

Thực hiện quy định về xây dựng mô hình xã, thôn thông minh tại Chỉ tiêu 8.9 Tiêu chí số 8 về Chất lượng môi trường sống trong Phụ lục IV (Bộ tiêu chí về huyện nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025) ban hành kèm theo Quyết định số 1563/QĐ-UBND ngày 07/6/2022 của UBND tỉnh về việc quy định các nội dung, tiêu chí xã đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu; huyện đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao trên địa bàn tỉnh Nghệ An giai đoạn 2021-2025.

Trên cơ sở yêu cầu thực tế và tham khảo các nội dung tại Công văn số 3445/BNN-VPĐP ngày 29/5/2023 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn tạm thời về triển khai xây dựng mô hình thí điểm xã nông thôn mới thông minh, xã thương mại điện tử, Sở Thông tin và Truyền thông hướng dẫn một số nội dung cụ thể về xây dựng mô hình xã thông minh như sau:

## I. ĐIỀU KIỆN XÂY DỰNG XÃ THÔNG MINH

Áp dụng theo mục 2.1 Công văn số 3445/BNN-VPĐP ngày 29/5/2023 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn tạm thời về triển khai xây dựng mô hình thí điểm xã nông thôn mới thông minh, xã thương mại điện tử.

## II. CÁC NỘI DUNG CỤ THỂ

### 1. Về chính quyền xã thông minh

a) Nội dung: Chính quyền xã ứng dụng triệt để công nghệ số vào công tác quản lý nhằm nâng cao hiệu quả làm việc của chính quyền, tăng tính minh bạch trong các hoạt động của xã và để phục vụ người dân trong xã tốt hơn.

### b) Hướng dẫn thực hiện:

- Ứng dụng công nghệ số bao gồm:  
+ 100% cán bộ, công chức xã nhận thức đầy đủ về các dịch vụ thông minh, chuyển đổi số, an toàn thông tin (được đào tạo, tập huấn đầy đủ).

+ Hạ tầng số cơ quan nhà nước: được xây dựng đồng bộ, bảo đảm an toàn thông tin (kết nối internet, đường truyền số liệu ổn định; mạng LAN đồng bộ; hệ thống máy tính được nâng cấp bảo đảm vận hành tốt các nền tảng số của cơ quan nhà nước).

+ Ứng dụng các hệ thống phần mềm/nền tảng số: Tối thiểu khai thác hiệu quả, đạt các chỉ tiêu theo quy định đối với hệ thống dùng chung của tỉnh, gồm: Hệ thống quản lý văn bản và điều hành (VNPT-iOffice); Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính; Chữ ký số; Hệ thống giao ban trực tuyến; Hệ thống thư điện tử công vụ (.gov.vn); Hệ thống thông tin báo cáo; Hệ thống đài truyền thanh ứng dụng CNTT-VT; Cổng/Trang thông tin điện tử; Các hệ thống thông tin thuộc ngành dọc bắt buộc phải ứng dụng: Tư pháp, Tài chính, Y tế, Giáo dục, Địa chính... Hệ thống tài liệu được số hóa, chuẩn hóa, lưu trữ đầy đủ, an toàn.

+ Triển khai các hệ thống Internet vạn vật (IOT) để thông minh hóa các lĩnh vực như: Chiếu sáng thông minh (tắt/mở được quản lý bằng điện thoại thông minh); Camera an ninh kết nối tập trung về xã và điện thoại của lãnh đạo xã (hoặc phân quyền quản lý); Sản xuất thông minh (từ khâu đầu vào, sản xuất, bảo quản, quảng bá, vận chuyển, phân phối, thanh toán không dùng tiền mặt...); Y tế thông minh; Giáo dục thông minh; Phủ sóng wifi tại nơi công cộng, nhà văn hóa...

+ Các hệ thống thông tin triển khai đầy đủ biện pháp bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ.

+ Nghiên cứu triển khai thí điểm xây dựng dữ liệu hệ thống trung tâm điều hành thông minh cấp xã có thể chia sẻ/kết nối dữ liệu với các địa phương khác và với cấp quản lý chính quyền cao hơn<sup>1</sup>.

### **c) Hồ sơ minh chứng**

- *Hồ sơ đào tạo, tập huấn về ứng dụng công nghệ số cho 100% cán bộ, công chức.*

- *Sơ đồ kết nối mạng LAN, máy tính, internet, đường truyền số liệu chuyên dùng; Danh mục cán bộ, công chức sử dụng máy tính.*

- *Báo cáo trích xuất số liệu từ các hệ thống thông tin mà xã đang khai thác, sử dụng.*

- *Thuyết minh tóm tắt các hệ thống Internet vạn vật (IoT); Sơ đồ, bản vẽ, hình ảnh triển khai.*

- *Báo cáo đề xuất cấp độ các hệ thống thông tin của xã (mạng LAN, đài truyền thanh, Trang thông tin điện tử...)<sup>2</sup>.*

- *Mô hình dữ liệu hệ thống trung tâm điều hành của xã (nếu có).*

## **2. Giao tiếp với người dân:**

**a) Nội dung: Hỗ trợ việc thay đổi cách thức chính quyền xã giao tiếp, tương tác với người dân thông qua các công cụ công nghệ số.**

### **b) Hướng dẫn thực hiện**

<sup>1</sup> Đáp ứng mục 2.1. Kết nối công nghệ Phụ lục I Hướng dẫn tạm thời về triển khai xây dựng mô hình thí điểm xã NTM thông minh, xã thương mại điện tử theo Công văn số 3455/BNN-VPĐP ngày 29/5/2023 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

<sup>2</sup> Chỉ các hệ thống thuộc phạm vi xã triển khai, không bao gồm các hệ thống do tỉnh triển khai như VNPT-iOffice, Hệ thống thông tin giải quyết TTHC, các Hệ thống do ngành dọc triển khai.

- Các kênh tương tác với người dân thông qua công nghệ số:
  - + Tương tác một chiều: Đài truyền thanh ứng dụng CNTT-VT, Bảng tin công cộng điện tử có kết nối internet (bảng LED), Phổ biến tài liệu qua mã QR...
  - + Tương tác hai chiều: Trang/Cổng thông tin điện tử có Chuyên mục hỏi/đáp cho người dân; Các nền tảng số: Facebook, Zalo, ứng dụng phản ánh hiện trường; Đường dây nóng; Thông qua các Tổ/Nhóm công nghệ số cộng đồng...

### **c) Hồ sơ minh chứng**

*Hệ thống các tài liệu, quyết định, ảnh chụp, đường link, quy chế hoạt động, ... minh chứng các nội dung tương tác giữa chính quyền và người dân.*

## **3. Thương mại điện tử**

**a) Nội dung:** *Hỗ trợ quảng bá, tiếp thị và bán các sản phẩm của địa phương trên môi trường mạng.*

### **b) Hướng dẫn thực hiện:**

- Hợp tác xã ứng dụng công nghệ số trong quản lý sản xuất và truy xuất nguồn gốc sản phẩm.

- 100% các cá nhân, tổ chức tham gia thương mại điện tử được tập huấn về thương mại điện tử; ứng dụng thanh toán không dùng tiền mặt. Các sản phẩm đặc trưng, sản phẩm OCOP của xã được quảng bá, tiếp thị thông qua các sàn thương mại điện tử, Cổng/trang TTĐT xã, trang thông tin điện tử cơ sở sản xuất, các nền tảng số Facebook, Zalo, Tiktok...

### **c) Tài liệu minh chứng**

- *Tài liệu về ứng dụng công nghệ số trong quản lý và truy xuất nguồn gốc sản phẩm; ảnh chụp minh họa.*

- *Đường link, ảnh chụp hoặc các tài liệu khác minh chứng các sản phẩm được quảng bá trên các nền tảng số.*

- *Danh sách các tổ chức, cá nhân tham gia thương mại điện tử ứng dụng thanh toán không dùng tiền mặt.*

- *Tài liệu minh chứng về tập huấn thương mại điện tử.*

## **4. Du lịch**

**a) Nội dung:** *Thông qua ứng dụng công nghệ số để quảng bá, thu hút khách trong và ngoài nước đến với địa phương*

### **b) Hướng dẫn thực hiện**

- Các cơ sở ứng dụng công nghệ số (thiết bị IoT như camera, wifi miễn phí, cửa tự động, máy quét vân tay, đọc thẻ; các phần mềm/nền tảng số<sup>3</sup>...) để quản lý hoạt động du lịch trên địa bàn như theo dõi lượng khách, bảo đảm an ninh, đặt phòng, đặt bàn, thu thập dữ liệu khách du lịch, gọi xe, đỗ xe, thanh toán...).

<sup>3</sup> Các nền tảng số quản lý du lịch của các doanh nghiệp cung cấp nền tảng số có thể tìm kiếm trên internet.

- Triển khai hệ thống các thiết bị tương tác với khách du lịch như thực tế ảo, màn hình tương tác, thuyết trình...

- Thực hiện đầy đủ chỉ tiêu 13.7: "Có triển khai quảng bá hình ảnh điểm du lịch của xã thông qua Internet, mạng xã hội" theo Phụ lục II, Quyết định số 1563/QĐ-UBND ngày 07/6/2022 của UBND tỉnh.

### **c) Tài liệu minh chứng**

*Thuyết minh tóm tắt giải pháp triển khai, ảnh chụp minh họa các hệ thống trên. Riêng nội dung thực hiện Chỉ tiêu 13.7 thực hiện theo hướng dẫn của Sở Du lịch.*

## **5. Dịch vụ xã hội**

**a) Nội dung:** *Ứng dụng công nghệ số để cung cấp các dịch vụ xã hội để phục vụ và hỗ trợ người dân tốt hơn, giúp người dân cảm nhận được sự chuyển đổi trong môi trường sinh sống so với trước đây (y tế, giáo dục, môi trường...).*

### **b) Hướng dẫn thực hiện**

- Hạ tầng thông minh:

+ Internet di động, internet cáp quang được phủ đầy đủ đến hộ gia đình; Tối thiểu 80% người dân trưởng thành có điện thoại thông minh.

+ Triển khai tối thiểu một hệ thống các thiết bị IOT trong xã (do chính quyền triển khai hoặc người dân tự triển khai) như camera giám sát an ninh, môi trường, năng lượng (chiếu sáng, sử dụng năng lượng tái tạo), thủy lợi, y tế, giáo dục... để thông minh hóa các lĩnh vực này<sup>4</sup>.

- Dịch vụ thông minh:

+ Các cơ sở giáo dục, y tế ứng dụng công nghệ số trong giảng dạy và khám, chữa bệnh (các phần mềm/nền tảng số phục vụ công tác quản lý; hỗ trợ công tác chuyên môn giảng dạy, khám, chữa bệnh cho người dân)<sup>5</sup>.

+ Hướng dẫn người dân cài đặt các tiện ích thông minh khác trên điện thoại thông minh<sup>6</sup> như: VNeID mức độ 2 tích hợp các giấy tờ liên quan, thanh toán không dùng tiền mặt, tư vấn y tế từ xa (như VOV Bacsy24), VTVgo, NTVgo,.. các tiện ích hỗ trợ tra cứu thông tin như từ điển, trí tuệ nhân tạo...

### **c) Tài liệu minh chứng**

*- Danh mục các thôn/xóm có dịch vụ internet băng rộng di động, internet cáp quang; danh mục người trưởng thành có điện thoại thông minh; có xác nhận của trưởng thôn/xóm.*

*- Thuyết minh tóm tắt giải pháp hệ thống IOT, ảnh chụp minh họa.*

<sup>4</sup> Đề nghị tham khảo các hệ thống thuộc các mô hình trong Công văn số 3455/BNN-VPĐP ngày 29/5/2023 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để triển khai các hệ thống phù hợp.

<sup>5</sup> UBND địa phương có thể xin ý kiến các ngành giáo dục, y tế để xây dựng mô hình thông minh phù hợp.

<sup>6</sup> Lưu ý, quá trình cài đặt cần lưu ý bảo đảm an toàn thông tin, nhất là liên quan đến tài khoản tài chính, dữ liệu cá nhân.

- Danh mục các cơ sở y tế, giáo dục ứng dụng công nghệ số (bao gồm dịch vụ ứng dụng nào).

- Tài liệu minh chứng việc triển khai hướng dẫn người dân cài đặt, sử dụng các nền tảng số/phần mềm phổ biến, trong đó có VNeID.

## **6. Quảng bá – thương hiệu**

**a) Nội dung:** Ứng dụng công nghệ để hỗ trợ quảng bá, xây dựng thương hiệu về hình ảnh mô hình xã thông minh, thương hiệu cho các sản phẩm nông sản, du lịch của địa phương.

### **b) Hướng dẫn thực hiện**

Phát huy tối đa các kênh thông tin hiện có trong xã (Công/Trang thông tin điện tử, bảng điện tử công cộng, đài truyền thanh ứng dụng CNTT-VT, các nền tảng số trong nước, nước ngoài như zalo, facebook, youtube, tiktok, sàn thương mại điện tử... để quảng bá, phản ánh tình hình kinh tế - xã hội, các sản phẩm đặc trưng, OCOP, sản phẩm du lịch... của địa phương.

### **c) Tài liệu minh chứng**

*Hệ thống các tài liệu, đường link quảng bá, ảnh chụp...*

## **7. Về mô hình thông minh nổi trội**

Xã lựa chọn xây dựng tối thiểu một mô hình thông minh nổi trội, triển khai một cách hiệu quả làm tiền đề triển khai từng bước các mô hình khác hướng tới xã thông minh toàn diện. Một số mô hình thông minh đề xuất như sau: Sản xuất thông minh, chiếu sáng thông minh, hệ thống camera giám sát thông minh, sử dụng dịch vụ công trực tuyến (người dân tự thực hiện), du lịch thông minh<sup>7</sup>,...

**Tài liệu minh chứng:** *Thuyết minh tóm tắt mô hình kèm ảnh chụp.*

Trên đây là hướng dẫn một số nội dung xây dựng mô hình xã thông minh trong xây dựng nông thôn mới. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị liên hệ Sở Thông tin và Truyền thông để được giải đáp, tháo gỡ.

Trân trọng!

### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- UBND tỉnh;
- VPĐP NTM tỉnh;
- Ban Giám đốc Sở;
- Lưu: VT, CĐS (d/c Đông).

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Võ Trọng Phú**

<sup>7</sup> Đề nghị tham khảo các mô hình trong Công văn số 3455/BNN-VPĐP ngày 29/5/2023 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để lựa chọn một cách phù hợp.